TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:54/2025/HS-ST
Ngày:12/9/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12- THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Công

Ông Đặng Văn Đê

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Lê Anh Thơ – Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 12- Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12- Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Như Điểm- Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 12- Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2025/TLST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2025/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2025, đối với bị cáo:

Võ Văn H, sinh ngày 01-01-1976 tại Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là Thành phố Hồ Chí Minh); nơi cư trú: Tổ A, ấp P, xã L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là khu phố P, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh); quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; con bà Võ Thị H1 (không rõ tên cha); bị cáo là con duy nhất trong gia đình; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Thu S (đã chết) và có 01 con, sinh năm 2014.

Tiền án: Tại Bản án hình sự số 51/2019/HS-ST ngày 14-8-2019, Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 12- Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt Võ Văn H 06 năm 06 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo Bản án số 51/2019/HS-ST. Ngày 26-3-2024, H chấp hành xong.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:Tại Bản án hình sự số 35 ngày 17-4-2001, Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 11- Thành phố Hồ Chí

Minh) xử phạt Võ Văn H 15 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*". Ngày 06-02-2002, H chấp hành xong.

Ngày 29-12-1999, UBND tỉnh B (nay là UBND Thành phố H) ra Quyết định số 7545/QĐ-UB về việc áp dụng biện pháp tập trung giáo dục và chữa bệnh 06 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 06-6-2000, H chấp hành xong.

Ngày 12-8-2004, UBND thành phố V ra Quyết định 2396/QĐ-UB về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng.

Ngày 07-7-2008, Ủy ban nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ra Quyết định số 1785 đưa Võ Văn H vào cai nghiện chữa trị tại cơ sở chữa bệnh, thời hạn 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10-4-2025 đến ngày 19-4-2025 chuyển tạm giam theo Lệnh tạm giam số 639/LTG-CSMT ngày 17-4-2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B (nay là Công an Thành phố H). Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an Thành phố H (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 08-4-2025, Võ Văn H sử dụng tài khoản zalo tên "H" liên lạc qua zalo tên "Tam" của một người đàn ông tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) để hỏi mua 3.700.000 đồng ma túy đá (loại Methamphetamine). T đồng ý và hẹn H đến khu vực bệnh viện V, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là bệnh viện V, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh) để giao nhận ma túy. H đến địa điểm đã hẹn gặp T, H nhận từ Tam 09 gói ma túy có kích thước lớn nhỏ khác nhau được đựng trong 01 hộp nhựa màu trắng rồi H trả tiền mặt cho T. Sau đó, H đem số ma túy vừa mua được về nhà tại tổ A, ấp P, xã L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là khu phố P, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh) cất giấu tại chuồng gà sau nhà.

Đến ngày 09-4-2025, H lấy một ít ma túy mua được để ra sử dụng, số ma túy còn lại H tiếp tục cất giấu phía sau khu vực chuồng gà. Đến khoảng 12 giờ ngày 10-4-2025, một người thanh niên tên T1 chùa (không rõ nhân thân, lai lịch) sử dụng tài khoản zalo tên "Ty" liên hệ với H hỏi mua ma túy với giá 500.000 đồng, H đồng ý. Sau đó, khoảng 13 giờ 15 phút cùng ngày, khi H đang đứng trước nhà của H để chờ T1 chùa đến giao ma túy thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang và thu giữ trong túi quần H đang mặc 01 gói ma túy.

Qua xét nghiệm nhanh chất ma tuý, kết quả cho thấy Hải dương T2 với ma túy, loại Methamphetamine. Khám xét khẩn cấp nơi ở của H tại tổ A, ấp P, xã L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là khu phố P, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh), thu giữ: 08 gói nylon màu trắng được hàn kín, bên trong có chứa chất kết tinh không màu, trong suốt để trong hộp nhựa màu trắng; 02 kéo kim loại, 02 đoạn ống nhựa màu trắng một đầu nhọn.

Tại Công văn số 73/KTHS-Đ5 ngày 17-7-2025 của Phòng K Công an Thành phố H trả lời kết quả trích xuất, khôi phục dữ liệu điện tử đối với 01 điện thoại di dộng nhãn hiệu OPPO, màu đen, điện thoại bị khóa màn hình đăng nhập kèm theo 02 sim điện thoại di động Viettel trên Sim có in dãy số 8984048000938506448 và số 8984048000929919527, kết quả: Không trích xuất, khôi phục dữ liệu trong điện thoại di động; tiến hành trích xuất, khôi phục trong 02 sim điện thoại trên không tìm thấy dữ liệu.

Kết luận giám định số 247/KL-KTHS-MT ngày 14-4-2025 của Phòng K Công an tỉnh B (nay là Công an Thành phố H) kết luận:

- Mẫu A1 có khối lượng 2,1028 gam, là loại ma túy, loại Methamphetamine;

- Mẫu A2 có khối lượng 21,0614 gam, là loại ma túy, loại Methamphetamine.

Về vật chứng, đồ vật tạm giữ:

- 02 phong bì niêm phong ghi vụ số 249/1 và số 249/2 cùng ngày 10-4-2025 của Phòng K - Công an tỉnh B (nay là Công an Thành phố H);

- 01 cân tiểu li;

- 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Saigon;

- 01 điện thoại di dộng nhãn hiệu OPPO, số IMEI: 868561042985517, đã qua sử dụng.

- 02 kéo bằng kim loại;

- 01 hộp nhựa hình trụ chiều ngang 8cm, chiều cao 13cm, nắp bảng gỗ, có ghi chữ HI88 thân hộp.

- 02 đoạn ống nhựa màu trắng, một đầu nhọn.

Tại Bản cáo trạng số: 140/CT-VKSKV12 ngày 11 tháng 8 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12- Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Võ Văn H tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm i, q Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điểm i, q Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Võ Văn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm i, q Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Võ Văn H từ 11 năm đến 12 năm tù.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Saigon; 01 hộp nhựa hình trụ chiều ngang 8cm, chiều cao 13cm, nắp bảng gỗ, có ghi chữ HI88 thân hộp; 02 đoạn ống nhựa màu trắng, một đầu nhọn. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO; 01 cân tiểu li; 02 kéo bằng kim loại.

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi đúng như Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố, không tranh luận gì, lời nói sau cùng bị cáo ân hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để có điều kiện về chăm sóc mẹ già, con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12-Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung đã khai nhận tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo khẳng định những lời khai tại cơ quan điều tra là tự nguyện, đúng sự thật, không bị ép cung, mớm cung hoặc nhục hình; kết hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được làm rõ tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy đủ căn cứ để kết luận bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 10-4-2025, trước căn nhà không số thuộc tổ A, ấp P, xã L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (nay là khu phố P, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh), Võ Văn H bị bắt quả tang có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy, qua giám định có khối lượng 2,1028 gam, loại Methamphetamine; đồng thời khám xét khẩn cấp chỗ ở của H thu giữ 08 gói ma túy, qua giám định có khối lượng 21,0614 gam là ma túy loại Methamphetamine, số ma túy trên H tàng trữ nhằm mục đích để bán cho người khác kiếm lợi.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội, bị cáo đồng ý với tội danh mà Đại diện Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo nhận thức được hành vi thực hiện là vi phạm pháp luật nên bị cáo không tranh luận và bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Bị cáo Võ Văn H đã bị Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 12- Thành phố Hồ Chí Minh) xử

phạt 06 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm g Khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự theo Bản án số 51/2019/HS-ST ngày 14-8-2019. Bị cáo H chưa được xóa án tích nhưng tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý do đó thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Võ Văn H phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm điểm i, q Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy*1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

i) Heroine, C, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

q) Tái phạm nguy hiểm.

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[3.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Võ Văn H không có tình tiết tăng nặng.

[3.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cái nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt:

[4.1] Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì hám lợi vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy mà còn ảnh hưởng đến an ninh trật tự và an toàn xã hội tại địa phương, hơn nữa ma túy là một trong các nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác.

Bị cáo H có 01 tiền án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" chưa được xóa án tích nhưng vẫn tiếp tục phạm tội; bị cáo còn có nhân thân xấu từng bị Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 12- Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt tù về hành vi trộm cắp tài sản đồng thời bị cáo cũng nhiều lần có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đã được đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc vào năm 2004, 2008 nhưng bị cáo không có ý thức cải tạo, tu dưỡng bản thân.

Vì vậy, cần có hình phạt nghiêm minh, tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của tội phạm bị cáo đã thực hiện, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời

sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật, đồng thời nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh ngăn chặn, phòng ngừa tội phạm.

[4.2] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản…*".

Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo H không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số IMEI: 868561042985517 (tại thời điểm giao nhận vật chứng cho Phòng thi hành án thì điện thoại không hoạt động được, không xác định được số Imei); 01 cân tiểu li; 02 kéo bằng kim loại là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- 02 phong bì niêm phong ghi vụ số 249/1 và số 249/2 cùng ngày 10-4-2025 của Phòng K- Công an tỉnh B (nay là Công an Thành phố H); 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Saigon; 01 hộp nhựa hình trụ chiều ngang 8cm, chiều cao 13cm, nắp bảng gỗ, có ghi chữ HI88 thân hộp; 02 đoạn ống nhựa màu trắng, một đầu nhọn cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Các vấn đề khác:

Đối với một người tên T (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đã bán ma túy cho H, một người tên T1 chùa (chưa rõ nhân thân, lai lịch) liên hệ để mua ma túy của H, đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, điều tra xử lý theo quy định.

[7] Về án phí:

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm i,q Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Võ Văn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Võ Văn H 11 (*mười một*) năm 06 (*sáu*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10-4-2025.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

2.1. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, đã cũ; 01(một) cân tiểu li; 02(hai) kéo bằng kim loại.

2.2. Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) phong bì niêm phong ghi vụ 249/1 và số 249/2 cùng ngày 10-4-2025 của Phòng K- Công an tỉnh B (nay là Công an Thành phố H) có chữ ký ghi họ tên thượng tá Nguyễn D, Hoàng Thị Lan M; 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu Saigon; 01(một) hộp nhựa hình trụ chiều ngang 8cm, chiều cao 13cm, nắp bằng gỗ, có ghi chữ HI88 thân hộp; 02(hai) đoạn ống nhựa màu trắng, một đầu nhọn.

(*Vật chứng được lưu giữ tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 12- Thành phố Hồ Chí Minh theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 27/BB-THADS(12) ngày 12-8-2025*).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Buộc bị cáo Võ Văn H phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 12-9-2025), bị cáo được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
-VKSND KV 12- TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
-Công an TP.HCM(PV 06; PC10);
-Thi hành án dân sự TP.HCM;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú,
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hoa